

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA THƯ VIỆN VIỆT NAM

PHẠM THỂ KHANG

Tóm tắt

Trong những năm gần đây sự nghiệp thư viện ở Việt Nam đã có những bước phát triển đáng kể cả về lượng và chất. Bài viết này đi sâu phân tích cơ hội để các thư viện tiếp tục phát triển nhanh hơn, rộng hơn và có hiệu quả hơn. Bên cạnh đó những thách thức đối với các thư viện hiện nay cũng được tác giả phân tích trên các bình diện như sự bùng nổ thông tin và cách mạng công nghệ thông tin, chất lượng cán bộ thư viện, kinh tế thị trường, thách thức từ sự khó khăn của khủng hoảng kinh tế.

1/ Cơ hội và tận dụng cơ hội:

Với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đặc biệt là các thế hệ cán bộ thư viện, hơn 50 năm qua, sự nghiệp thư viện Việt Nam đã được hình thành và phát triển mạnh mẽ cả về bề rộng và chiều cao. Những thành tựu đã đạt được không chỉ là niềm tự hào mà hơn thế, nó đã trở thành những cơ hội cực kỳ thuận lợi để thư viện Việt Nam tiếp tục phát triển nhanh hơn, rộng hơn và hiệu quả hơn. Có thể nhận thấy những cơ hội đã và đang đến với ngành thư viện Việt Nam là:

- Theo số liệu của Vụ Thư viện, tính đến cuối năm 2010, cả nước đã hình thành mạng lưới thư viện rộng khắp, bao gồm: gần 18.000 thư viện, tủ sách công cộng; hơn 400 thư viện đại học và cao đẳng; gần 1.000 thư viện, tủ sách trong lực lượng vũ trang; hơn 80 thư viện chuyên ngành; và gần

25.000 thư viện trường học phổ thông... Tương đương với số lượng thư viện, tủ sách đó, chúng ta có hơn 30.000 cán bộ thư viện trình độ từ sơ cấp tới cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo cơ bản trong nước và nước ngoài. Hiện nay, chúng ta đã có một số thư viện có thể xếp ngang hàng với các thư viện tiên tiến của các nước ở khu vực Đông Nam Á.

- Từ một cơ sở đào tạo cán bộ thư viện bậc đại học duy nhất (Đại học Văn hóa Hà Nội), đến nay cả nước đã có 7 trường đào tạo cử nhân thư viện, trong đó 3 trường có đào tạo thạc sĩ, riêng trường đại học Văn hóa Hà Nội được giao nhiệm vụ đào tạo bậc tiến sĩ. Ngoài ra, chúng ta còn có vài chục trường văn hóa – nghệ thuật ở các tỉnh đào tạo cán bộ trung cấp và cao đẳng thư viện.

- Hành lang pháp lý cần thiết cho ngành thư viện phát triển đã được hình thành với hàng loạt các văn bản pháp quy. Sau 10 năm Pháp lệnh Thư viện được ban hành, hiện nay chúng ta đang xúc tiến việc xây dựng Luật Thư viện Việt Nam. Song song với sự phát triển, các cơ quan quản lý nhà nước về thư viện cũng đã được kiện toàn. Các thư viện đã được tổ chức theo những mô hình thích hợp để thống nhất quản lý, chỉ đạo theo phương hướng: “thống nhất, chuẩn hóa, chia sẻ và hội nhập”. Việt Nam đã thành lập Hội Thư viện làm “nơi tập hợp những ý tưởng, khát vọng, chia sẻ kinh nghiệm, tâm tư, tình cảm, là diễn đàn dân chủ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ thư viện...”

Ba cơ hội trên có tính chất nội sinh, phần nhiều do các nhân tố trong nước, đặc biệt là cán bộ ngành thư viện góp phần tạo nên. Ngành thư viện đã tranh thủ khai thác khá tích cực các cơ hội này, tạo nên nhiều thành tích rất đáng tự hào trong những năm qua. Tuy nhiên, những thành tích đó chưa tương xứng với tiềm năng của số lượng đơn vị và cán bộ thư viện. Nhìn

chung, hiệu quả phục vụ xã hội của ngành thư viện còn rất hạn chế cả về khối lượng và chất lượng. Các trường đào tạo cán bộ thư viện tuy phát triển nhanh nhưng chất lượng đào tạo chưa cao, chưa đáp ứng tốt cho nhu cầu phát triển của ngành trong thời kỳ mới. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới tình trạng trên nhưng cơ bản nhất là tính thống nhất cả nước về quản lý và chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ trong toàn ngành chưa cao. Các thư viện và các cơ sở đào tạo còn thiếu liên kết, phối hợp trong xây dựng chương trình và phương pháp đào tạo. Lần đầu tiên chúng ta có Pháp lệnh Thư viện nhưng văn bản pháp lý cao nhất này chưa thực sự đi vào cuộc sống. Hội Thư viện mới thành lập, nội dung và phương thức hoạt động còn nhiều lúng túng, ảnh hưởng đến việc tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên và tổ chức hoạt động.

Bên cạnh ba cơ hội mang tính nội sinh, chúng ta còn có hai cơ hội mang tính ngoại sinh rất tiêu biểu, như:

- Công nghệ thông tin trong nước phát triển mạnh mẽ, đã tạo điều kiện rất thuận lợi để ngành thư viện tiếp cận, tranh thủ khai thác hạ tầng cơ sở thông tin và trình độ công nghệ thông tin của nhân dân để phát triển thư viện nhanh hơn theo hướng hiện đại hóa, điện tử hóa - xu hướng chung của thư viện thế giới hiện nay.

- Cùng với sự mở cửa và đổi mới của đất nước, thư viện Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng trong hội nhập với thư viện thế giới và tăng cường các mối quan hệ quốc tế, nâng cao vị trí thư viện Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Về hai cơ hội này, chúng ta đã tận dụng khá tích cực và đưa lại nhiều hiệu quả tốt, tạo ra sự thay đổi về chất của thư viện nước nhà. Một số thư viện Việt Nam đã tham gia Liên hiệp hội thư viện thế giới (IFLA), Hiệp hội

thư viện khu vực Đông Nam Á (CONSAL) và nhiều tổ chức khác. Chúng ta đã tổ chức thành công xuất sắc Đại hội CONSAL XIV. Ở Việt Nam, đã xuất hiện ngày càng nhiều những thư viện điện tử, thư viện số với công nghệ thông tin hiện đại ngang tầm khu vực. Tuy nhiên, những năm gần đây, do kinh tế khó khăn nên diện thư viện được đầu tư công nghệ thông tin bị thu hẹp. Trước trào lưu mở cửa, mới chỉ có các thư viện lớn ở trung ương và một vài tỉnh, thành phố tham gia hội nhập được với bè bạn quốc tế. Trong hợp tác, nói chung chúng ta chưa chủ động và chưa vươn lên theo tinh thần song phương, phần lớn là “nhận” hơn là “trao đổi”. Nhận thức của đông đảo cán bộ quản lý các thư viện về hợp tác quốc tế còn hạn chế nên thiếu các chương trình giao lưu, hợp tác rộng rãi. Tuy nhiên, cho đến nay, những cơ hội này vẫn còn nguyên giá trị cho ngành thư viện chúng ta tiếp tục khai thác.

Tháng 7 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý cho chúng ta được tiếp nhận dự án “Nâng cao năng lực sử dụng máy tính và truy cập internet công cộng” trị giá hơn 30 triệu USD (600 tỷ đồng) do quỹ Bill and Melinda Gate (Hoa Kỳ) tài trợ và 20 triệu USD (400 tỷ đồng) đối ứng của các ngành trong nước. Theo Dự án, 1.600 điểm Bru điện – Văn hóa xã và 400 thư viện công cộng của 40 tỉnh sẽ được tiếp nhận trang thiết bị, được đào tạo về công nghệ thông tin, đủ năng lực để phục vụ nhân dân trong cộng đồng sử dụng máy tính và truy cập internet.

Đây là cơ hội “vàng” cho thư viện Việt Nam tiến nhanh theo hướng hiện đại hóa, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả phục vụ xã hội. Năm 2010, thực hiện chương trình thí điểm của dự án, 33 thư viện của tỉnh Thái Nguyên, Nghệ An và Trà Vinh đã tận dụng rất tốt cơ hội này, mở ra hướng đi mới cho hoạt động thư viện nước nhà.

2/ Thách thức và khả năng vượt qua:

Chúng ta đã có nhiều cơ hội. Có cơ hội đã đến, đã qua và có cả cơ hội đang đến. Nhưng trước mắt, chúng ta đang đối diện với không ít những thách thức lớn nhỏ. Những thách thức không dừng ở những khó khăn mà cao hơn, ở tầm vĩ mô, quyết định tới sự tồn tại và phát triển của ngành thư viện Việt Nam. Có thể khái quát những thách thức cơ bản là:

- Thách thức nảy sinh từ chính những cơ hội:

Công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ đã và đang làm phong phú tài liệu đọc, từ tài liệu giấy đã phát triển sang tài liệu điện tử, từ đọc sách nay sang đọc trên máy tính và có thể đọc ở bất cứ đâu miễn là nơi đó có mạng thông tin... Một bộ phận rất lớn người dân, đặc biệt lớp trẻ đang mất dần thói quen đọc sách báo. Văn hóa nghe nhìn đang lấn át văn hóa đọc. Các thư viện đang mất dần bạn đọc. Đã đến lúc vai trò người cán bộ thư viện phải thay đổi từ “thụ động” sang “chủ động”. Chúng ta không chỉ làm công việc tổ chức, quản lý sách báo bạn đọc cần mượn, cần đọc mà cần tư vấn cho bạn đọc những địa chỉ cần tra tìm trên mạng. Để làm tốt việc này, kiến thức tin học của cán bộ thư viện phải giỏi. Hơn lúc nào hết, cán bộ thư viện phải làm tốt công việc tuyên truyền, cổ vũ cho việc đọc sách báo truyền thống và hiện đại trong nhân dân.

Trong thời kỳ mới hiện nay, cán bộ thư viện cần hết sức tỉnh táo trước lời cảnh báo “Đã bắt đầu cuộc mạng chiến”. Không phải ngẫu nhiên ngay sau khi hay tin ông Hosni Mubarak – Tổng thống Ai Cập bắt buộc phải từ chức ngày 11/2/2011, ông chủ Nhà Trắng Barack Obama đã tổ chức bữa ăn trưa với một loạt những người đứng đầu các tập đoàn công nghệ cao hàng đầu thế giới: Facebook, Google, Twitter, Yahoo, Netflix, Oracle...trong khung cảnh tối mật. Vai trò của các nhà mạng không đơn thuần chỉ là kỹ

thuật thông tin. Trên xa lộ thông tin toàn cầu, biết bao loại thông tin tốt, xấu đều có thể tới với bạn đọc. Sứ mệnh hướng dẫn bạn đọc trên mạng của cán bộ thư viện lúc này là cực kỳ quan trọng.

- Thách thức mới nảy sinh từ sự hội nhập quốc tế của đất nước:

Trong xu thế chung, ngành thư viện Việt Nam tất yếu cần tăng cường giao lưu, hội nhập với thư viện thế giới. Để chính thức hội nhập quốc tế, trong lĩnh vực thư viện, chúng ta cũng cần tuân thủ theo các luật chung, cụ thể là việc áp dụng các chuẩn quốc tế, như: DDC, AACR2, MARC.21 và sắp tới có thể sẽ là RDA v.v. Đây là một thách thức, đòi hỏi cán bộ thư viện phải dũng cảm đoạn tuyệt cái cũ để bước sang chặng đường mới. Chúng ta phải học lại những điều tưởng như đơn giản nhất trong nghiệp vụ thư viện. Trước sự gia tăng vốn tài liệu giấy, điện tử, online ... bằng tiếng Anh và nhu cầu giao lưu với bè bạn quốc tế ngày càng lớn, trình độ ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh đang là một đòi hỏi cấp bách đối với cán bộ thư viện. Hiện nay, có quá ít số cán bộ thư viện nước ta có đủ khả năng giao tiếp tối thiểu với bạn đọc là người nước ngoài. Trong dịp tổ chức Đại hội cán bộ thư viện các nước Đông Nam Á lần thứ 14 tại Hà Nội năm 2009, Việt Nam chỉ có 6/131 tham luận của 10 nước được chọn để trình bày. Điểm yếu nhất của cán bộ thư viện Việt Nam là tiếng Anh và năng lực nghiên cứu khoa học. Tháng 7 vừa qua, thư viện thành phố Hải Phòng đã tổ chức cuộc thi tuyên truyền giới thiệu sách bằng song ngữ Việt – Anh trong thiếu niên rất thành công. Nếu như cách làm này mở rộng sang Hội thi cán bộ thư viện trong cả nước thì sẽ rất tuyệt vời. Cán bộ thư viện nói chung và trước hết là các nhà lãnh đạo thư viện, cần nhận thức: giao lưu, hợp tác quốc tế là thước đo tầm nhìn, bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm đối với sự nghiệp thư viện. Cần chủ động và tăng cường hợp tác song phương để nâng dần vị trí thư viện Việt Nam trên trường quốc tế.

- Thách thức từ yêu cầu của thời kỳ kinh tế thị trường:

Xã hội không đòi hỏi ngành thư viện làm ra của cải vật chất như các doanh nghiệp nhưng xã hội đòi hỏi gặt gao hơn tính hiệu quả trong hoạt động thư viện. Ví dụ, thư viện với tư cách người lính tiên phong sẽ làm gì để góp phần chấn hưng văn hóa đọc? Thư viện trong các trường đại học sẽ đổi mới như thế nào để đáp ứng yêu cầu đào tạo theo tín chỉ? Hàng năm, các thư viện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học ra sao? Trên mặt trận “tam nông”, mạng lưới thư viện công cộng sẽ làm gì để góp sức cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn phát triển? Làm sao để cán bộ thư viện được đào tạo trong nước từng bước tiếp cận với chất lượng đào tạo trong khu vực?... Trong thời gian qua, những thư viện được đầu tư phát triển tốt chính là những đơn vị đã đáp ứng rất hiệu quả những yêu cầu của thời kỳ mới. Những kinh nghiệm hay cần được phổ biến và nhân rộng trong toàn ngành. Hội Thư viện sẽ nỗ lực trong công việc này.

- Thách thức từ ảnh hưởng của thời kỳ kinh tế khủng hoảng, giá cả tăng nhanh, đời sống cán bộ thư viện quá khó khăn:

Đây là thực tế vốn đã tồn tại suốt thập kỷ nay. Do tình hình chung của lạm phát thế giới, sự khó khăn của các thư viện Việt Nam hiện nay có phần gay gắt hơn. Trong cái khó, các thư viện đã “ló” được cái khôn nào để tồn tại và phát triển? Tại sao các di tích, đình chùa, miếu mạo... quanh năm vẫn đổ đên, đông khách lui tới? Chúng ta cần tìm hiểu và học cách làm của các đơn vị bạn. Phải chăng, chính tính hiệu quả, dù đó chỉ là vấn đề tâm linh thì xã hội vẫn góp sức cho họ vượt qua những khó khăn nhất thời về tài chính. Tôi mong muốn các thư viện hãy suy nghĩ để làm cho lời nhận xét của nhà văn hóa Nga Lêkhanốp trở thành hiện thực “ Cho dù đã có sự thần kỳ của máy móc, nhưng cho đến tận hôm nay, thư viện vẫn luôn là nguồn lực chính

cho mọi sự hiểu biết”. Nếu làm được như vậy, chắc chắn thư viện sẽ được chăm lo một cách thỏa đáng cho sự phát triển.

- Thách thức từ chất lượng cán bộ:

Xét tới cùng, tất cả các thách thức trên đều đã có ít nhiều phương cách để vượt qua. Nhưng trên bình diện chung, chất lượng cán bộ vẫn đang là sự thách thức lớn nhất của ngành thư viện Việt Nam. Cán bộ thư viện nước ta nói chung đang rất cần được hâm nóng nhiệt tình, cần được nâng cao đạo đức nghề nghiệp, cần rèn luyện để nâng cao tính năng động, sáng tạo, thích ứng với yêu cầu của thời kỳ mới, cần được bồi dưỡng sâu hơn, cao hơn về kỹ năng nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học...

Năng động không chỉ là yêu cầu của riêng cán bộ thư viện Việt Nam. Nhiệt tình, tận tụy với công việc, tất yếu sẽ năng động, sáng tạo được những cách làm hay. Nhưng làm sao để cán bộ luôn giữ được nhiệt tình trong công tác lúc này? Câu trả lời sẽ tùy thuộc ở các nhà quản lý thư viện. Thiết nghĩ, chỉ khi nào cán bộ tìm thấy niềm vui ở môi trường làm việc, khi đó họ sẽ say mê, gắn bó với đơn vị, với nghề nghiệp. Từ những niềm vui ban đầu, khi họ nhìn thấy kết quả phục vụ bạn đọc và thư viện của họ đang thực sự “là bà đỡ của các công trình nghiên cứu khoa học”, niềm vui sẽ trở thành sự say mê và sức mạnh để vượt qua mọi khó khăn vất vả. Tri thức và kỹ năng nghiệp vụ, năng lực tổ chức, thuyết trình lôi cuốn mọi người ... sẽ trở thành phương tiện để cán bộ thư viện hoàn thành trách nhiệm của mình.

Những đòi hỏi này trước hết cần được giải đáp từ nhà trường đào tạo, sau đó là các cơ quan sử dụng cán bộ và toàn xã hội. Với bề dày truyền thống 50 năm đào tạo cử nhân thư viện của Khoa Thư viện – Thông tin trường Đại học Văn hóa Hà Nội, chúng tôi tin tưởng nhà trường lại một lần

nữa sẽ đi đầu, tìm ra lời giải tốt nhất cho ngành thư viện cả nước trước những thách thức cam go hiện nay.

P.T.K

Tài liệu tham khảo

1. *Báo cáo về Dự thảo Luật Thư viện* của Vụ Thư viện (lần thứ 2, tháng 6/2011)

2. Nguyễn Hữu Huy, *Đã bắt đầu mạng chiến*, Trang 3, báo An ninh Thế giới cuối tháng, số 118, tháng 6/2011.

4. Nguyễn Trọng Phương, *Nguồn nhân lực của hệ thống thư viện công cộng Việt Nam: Mạnh hay yếu*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, Số 2/2011, Tr.21.

5/ Trần Thị Quý, *Đào tạo nguồn nhân lực ngành thông tin – thư viện ở Việt Nam 50 năm nhìn lại*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, Số 1/2007, Tr.11.

6/ Vũ Dương Thúy Nga, *Hoạt động thư viện và cung cấp thông tin phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân trong sự nghiệp đổi mới*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, Số 6/2010, Tr.37.